*Ngày soạn:……………..*

*Ngày dạy:………………*

**BÀI 1. VIẾT**

**VIẾT BẢN NỘI QUY, HƯỚNG DẪN NƠI CÔNG CỘNG**

**I. MỤC TIÊU**

**1. Kiến thức**

- HS viết được bản nội quy hoặc hướng dẫn nơi công cộng.

**2. Năng lực**

**a. Năng lực chung**

- Năng lực giải quyết vấn đề, năng lực tự quản bản thân, năng lực giao tiếp, năng lực hợp tác...

**b. Năng lực chuyên biệt:**

- Năng lực thu thập thông tin liên quan đến đề bài.

- Năng lực trình bày suy nghĩ, cảm nhận của cá nhân.

- Năng lực hợp tác khi trao đổi, thảo luận.

- Năng lực viết, tạo lập văn bản.

**3. Phẩm chất:**

- Ý thức tự giác, tích cực trong học tập.

**II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU**

***1. Chuẩn bị của giáo viên:***

- Giáo án, SGK, SBT văn 10.

- Máy chiếu, máy tính

- Phiếu bài tập

***2. Chuẩn bị của học sinh:*** SGK, SBT Ngữ văn 10, vở soạn, vở ghi.

**III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC**

**A. HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG**

**a. Mục tiêu:** Tạo hứng thú cho HS, thu hút HS sẵn sàng thực hiện nhiệm vụ học tập của mình. HS khắc sâu kiến thức nội dung bài học.

**b. Nội dung:** HS huy động tri thức đã có để trả lời câu hỏi.

**c. Sản phẩm:** Nhận thức và thái độ học tập của HS.

**d. Tổ chức thực hiện:**

- GV: Cho HS xem một số hình ảnh về nội quy lớp học, nội quy ứng xử nơi công cộng*,* nội quy khi tham gia lễ hội.

- HS theo dõi

- GV dẫn dắt vào bài.

**B. HOẠT DỘNG HÌNH THÀNH KIẾN THỨC**

**Hoạt động 1: Tìm hiểu các yêu cầu đối với bài viết bản nội quy, hướng dẫn nơi công cộng.**

**a. Mục tiêu:** Nhận biết được các yêu cầu của bài viết bản nội quy, hướng dẫn nơi công cộng.

**b. Nội dung:** Hs sử dụng SGK, chắt lọc kiến thức để tiến hành trả lời câu hỏi.

**c. Sản phẩm học tập:** HS tiếp thu kiến thức và câu trả lời của HS.

**d. Tổ chức thực hiện:**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV - HS** | **DỰ KIẾN SẢN PHẨM** |
| **Nhiệm vụ 1****Bước 1: chuyển giao nhiệm vụ**- GV yêu cầu HS: *- HS theo dõi SGK tìm hiểu và nắm được nội dung chính của mục định hướng:*+ Bản nội quy và hướng dẫn nơi công cộng là gì?+ Yêu cầu với bài viết bản nội quy, hướng dẫn nơi công cộng?- HS thực hiện nhiệm vụ.**Bước 2: HS trao đổi thảo luận, thực hiện nhiệm vụ**- HS nghe và đặt câu hỏi liên quan đến bài học**Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**- HS trình bày sản phẩm thảo luận.- GV gọi HS nhận xét, bổ sung câu trả lời của bạn.**Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ**- GV nhận xét, bổ sung, chuẩn kiến thức. | **I. Định hướng****1. Khái niệm:**- Bản nội quy và hướng dẫn nơi công cộng là văn bản do cơ quan, tổ chức, đơn vị, cá nhân xây dựng. Trong đó, nội quy nêu ra các quy định, yêu cầu còn bản hướng dẫn đưa ra các chỉ dẫn về phương hướng, cách thức thực hiện các hoạt động nơi có sự tham gia của nhiều người.***Ví dụ:*** Văn bản Những điều cần chú ý khi tham gia Lễ hội Đền Hùng 2019 (phần Đọc).**2. Yêu cầu với bài viết bản nội quy, hướng dẫn nơi công cộng**- Xác định mục đích, đối tượng cần hướng tới. - Xác định nội dung hướng dẫn gồm các quy định, chỉ dẫn cụ thể. - Xác định trật tự sắp xếp của các quy định, hướng dẫn. - Xác định cách trình bày văn bản. |

**Hoạt động 2: Thực hành**

**a. Mục tiêu:** Nắm được các viết bài văn.

**b. Nội dung:** HS sử dụng SGK, chắt lọc kiến thức để tiến hành trả lời câu hỏi.

**c. Sản phẩm học tập:** HS tiếp thu kiến thức và câu trả lời của HS.

**d. Tổ chức thực hiện:**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV - HS** | **DỰ KIẾN SẢN PHẨM** |
| **Nhiệm vụ 1:****Bước 1: chuyển giao nhiệm vụ**- GV hướng dẫn HS hoàn thiện phiếu bài tập.- HS tiếp nhận nhiệm vụ.**Bước 2: HS trao đổi thảo luận, thực hiện nhiệm vụ**- HS thảo luận và trả lời từng câu hỏi- Dự kiến sản phẩm:**Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**- HS trình bày sản phẩm.- GV gọi hs nhận xét, bổ sung câu trả lời của bạn.**Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ**- GV nhận xét, bổ sung. | **II. Thực hành viết theo các bước**Hãy viết một văn bản hướng dẫn du khách khi tham gia một lễ hội hoặc tham quan một di tích lịch sử, văn hóa ở địa phương nơi em sinh sống.**1. Chuẩn bị (ví dụ với đề 1)**Đọc kĩ đề bài, xác định yêu cầu của đề:- Mục đích: Giúp du khách hiểu rõ các quy định của Ban Tổ chức lễ hội hoặc Ban Quản lí di tích lịch sử, văn hóa, từ đó, có thái độ, hành vi đúng mực, văn mình, lịch sự khi tham gia.- Đối tượng: Du khách tham gia lễ hội hoặc tham quan một di tích lịch sử, văn hóa ở địa phương.- Nội dung: Các yêu cầu, chỉ dẫn cụ thể cho du khách khi tham gia lễ hội hoặc tham quan di tích lịch sử, văn hóa.- Hình thức: Văn bản viết (kênh chữ; có thể có hình ảnh, kí hiệu đi kèm).**2. Tìm ý và lập dàn ý**- Tìm ý cho bài viết theo gợi dẫn: Cần có quy định nào đối với người tham gia:+ Về trang phục, ngôn ngữ, hành vi: Trang phục phải gọn gàng, không quá phô trương, lòe loẹt; ngôn ngữ lịch thiệp, không phát ngôn những lời “không đẹp” trong lễ hội; hành vi chuẩn mực, chung tay bảo vệ môi trường chung.+ Về đồ lễ và việc thắp hương: Người dâng lễ có thể đặt lễ chay hoặc lễ mặn tùy tâm. Lễ chay gồm: hương, hoa tươi, quả chín, phẩm oản, xôi chè. Lễ mặn gồm: gà, giò, trầu cau, rượu…+ Về các vật dụng được mang theo và việc sử dụng đồ dùng cá nhân: Được mang theo những vật dụng thật sự cần thiết, tránh những vật dụng có hại dễ gây sát thương; đồ cá nhân phải tự giác bảo toàn.+ Về ý thức, thái độ của khách đối với việc bảo vệ các giá trị vật chất của di tích: Cần có ý thức và trách nhiệm cao với các sản vật – giá trị vật chất của đền. Không phá bỏ, không làm hư hại, …+ Về việc liên hệ Ban Tổ chức khi xảy ra các sự cố:  Du khách khi gặp một số sự cố không may tại đền có thể liên hệ với Ban tổ chức, Ban tổ chức sẽ phối kết hợp cùng trung tâm phát thanh của đền để giải quyết các sự cố không may.**- Lập dàn ý cho bài viết:**

|  |  |
| --- | --- |
| Phần đầu văn bản | - Nêu tiêu đề của văn bản. |
| Phần nội dung văn bản | - Lần lượt trình bày các yêu cầu và chỉ dẫn cụ thể. Có thể sắp xếp theo trật tự khác nhau tùy vào mục đích, tính chất lễ hội hoặc đặc điểm của di tích và mức độ vi phạm phổ biến của người tham gia. Cũng có thể sắp xếp theo hai nhóm: i) Những quy định, yêu cầu bắt buộc, ii) Những chỉ dẫn, gợi ý. |
| Phần kết thúc văn bản | - Ban Tổ chức lễ hội… / Ban Quản lí di tích |

 |

**C. HOẠT ĐỘNG LUYỆN TẬP**

**a. Mục tiêu:** Củng cố lại kiến thức đã học.

**b. Nội dung:** Sử dụng SGK, kiến thức đã học để hoàn thành bài tập.

**c. Sản phẩm học tập:** Kết quả của HS.

**d. Tổ chức thực hiện:**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV - HS** | **DỰ KIẾN SẢN PHẨM** |
| **Nhiệm vụ 1:****Bước 1: chuyển giao nhiệm vụ***- GV yêu cầu HS:* HS thực hành viết bài, bám sát dàn ý đã lập.- HS tiếp nhận nhiệm vụ.**Bước 2: HS trao đổi thảo luận, thực hiện nhiệm vụ**- HS viết bài- Dự kiến sản phẩm:**Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**- HS trình bày sản phẩm.- GV gọi hs nhận xét, bổ sung câu trả lời của bạn.**Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ**- GV nhận xét, bổ sung, chuẩn kiến thức | **III. Luyện tập**- Bài viết của HS |

**D. HOẠT ĐỘNG VẬN DỤNG**

**a. Mục tiêu:** Vận dụng kiến thức đã học để giải bài tập, củng cố kiến thức.

**b. Nội dung:** Sử dụng kiến thức đã học để hỏi và trả lời, trao đổi.

**c. Sản phẩm học tập:** Câu trả lời của HS.

**d. Tổ chức thực hiện:**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV - HS** | **DỰ KIẾN SẢN PHẨM** |
| **Nhiệm vụ 1:****Bước 1: chuyển giao nhiệm vụ***GV yêu cầu HS:* HS rà soát, chỉnh sửa bài viết theo PHIẾU ĐÁNH GIÁ gợi ý.- HS tiếp nhận nhiệm vụ.**Bước 2: HS trao đổi thảo luận, thực hiện nhiệm vụ**- HS rà soát, chỉnh sửa bài viết theo gợi ý.- Dự kiến sản phẩm:**Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**- HS trình bày sản phẩm.- GV gọi hs nhận xét, bổ sung câu trả lời của bạn.**Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ**- GV nhận xét, bổ sung, chuẩn kiến thức | **III. Luyện tập**- Bài viết của HS |

|  |
| --- |
| **PHIẾU ĐÁNH GIÁ NĂNG LỰC VIẾT BẢN NỘI QUY, HƯỚNG DẪN NƠI CÔNG CỘNG** |
| **Nội dung** | **Yêu cầu cụ thể** | **Đạt** | **Chưa đạt** |
| Bố cụcba phần | - Mở bài: Đã giới thiệu được vấn đề xã hội cần bàn luận chưa? - Thân bài: + Có giới thiệu được khái quát một số tấm gương vượt qua số phận tiêu biểu hay không? + Có giải thích được khái niệm ý chí, nghị lực và lí giải vì sao ý chí, nghị lực tạo nên sức mạnh không? + Đã phân tích, chứng minh được sức mạnh ý chí, nghị lực thể hiện qua các nhân vật đã nêu ở phần khái quát để làm sáng tỏ hệ thống luận điểm chưa? + Có nêu được ý kiến bình luận vấn đề và liên hệ, phát biểu được suy nghĩ riêng của người viết không? - Kết bài: Có khái quát được ý nghĩa của vấn đề không? |  |  |
| Các lỗi còn mắc | - Lỗi về ý: thiếu ý, lặp ý, lạc ý. - Lỗi về trình bày, chính tả, dùng từ và diễn đạt. |  |  |
| Đánh giá chung | - Bài viết đáp ứng yêu cầu đạt mức độ nào?- Em thấy hứng thú hoặc khó khăn nhất khi thực hiện phần nào trong tiến trình thực hành viết? |  |  |

\* HƯỚNG DẪN VỀ NHÀ

*- Chuẩn bị bài:* **VIẾT BÀI LUẬN VỀ BẢN THÂN\* Bài viết mẫu tham khảo:** (sưu tầm)

**NHỮNG ĐIỀU CẦN LƯU Ý KHI THAM GIA LỄ HỘI CHÙA HƯƠNG**

Lễ hội chùa Hương là một trong các lễ hội ở Việt Nam, được tổ chức tại khu thắng cảnh chùa Hương (hay Hương Sơn) nằm ở xã Hương Sơn, huyện Mỹ Đức, Hà Nội. Khu thắng cảnh chùa Hương là cả một quần thể văn hóa - tôn giáo gồm hàng chục ngôi chùa thờ Phật, vài ngôi đền thờ thần các ngôi đình, thờ tín ngưỡng nông nghiệp. Trung tâm của cụm đền chùa tại vùng này chính là chùa Hương nằm trong động Hương Tích hay còn gọi là chùa Trong. Đây là một lễ hội lớn được tổ chức hằng năm, thu hút số lượng đông đảo các Phật tử trên cả nước tham gia hành hương.

Vào tháng 3 năm Canh Dần (1770) Chúa Tĩnh Đô Vương Trịnh Sâm tuần du Trấn Sơn Nam với quần thần. Nhà Chúa đã vào động Hương Tích thắp hương vãn cảnh và đề lên vách đá cửa động năm chữ “Nam Thiên Đệ Nhất Động”. Động Hương Tích đã là nơi linh địa, lại được Nhà Chúa ca ngợi “Nam Thiên Đệ Nhất Động” thì lại càng đắc địa với lòng người. Vì lẽ động Hương Tích thờ Phật Bà Quán Thế Âm, là chỗ dựa tinh thần của lòng dân để cầu bình an và mọi điều tốt lành.

Chùa Hương là một trong những điểm du lịch tâm linh hấp dẫn ở miền Bắc đặc biệt là dịp đầu xuân năm mới. Lễ hội chùa Hương diễn ra từ tháng 1 đến tháng 3 âm lịch thu hút rất nhiều phật tử và khách du lịch trong nước lẫn quốc tế. Thời gian khai hội chùa Hương thường vào ngày mùng 6 tháng Giêng hàng năm, ngày này vốn là ngày mở cửa rừng của người dân địa phương sau này trở thành ngày khai hội. Lễ hội kéo dài đến hết tháng 3 âm lịch những đỉnh cao của lễ hội là từ rằm tháng Giêng đến 18 tháng 2 âm lịch.

Sau đây là một số lưu ý khi tham gia lễ hội:

Thứ nhất, về trang phục, ngôn ngữ, hành vi: Trang phục phải gọn gàng, không quá phô trương, lòe loẹt; ngôn ngữ lịch thiệp, không phát ngôn những lời “không đẹp” trong lễ hội; hành vi chuẩn mực, chung tay bảo vệ môi trường chung.

Thứ hai, về đồ lễ: Người dâng lễ có thể đặt lễ chay hoặc lễ mặn tùy tâm. Lễ chay gồm: hương, hoa tươi, quả chín, phẩm oản, xôi chè. Lễ mặn gồm: gà, giò, trầu cau, rượu…

Thứ ba, về các vật dụng được mang theo và sử dụng đồ cá nhân: mang theo những vật dụng thật sự cần thiết, tránh những vật dụng có hại dễ gây sát thương; đồ cá nhân phải tự giác bảo toàn.

Thứ tư, về ý thức thái độ của khách trong việc bảo vệ các giá trị vật chất của đền: Cần có ý thức và trách nhiệm cao với các sản vật – giá trị vật chất của đền. Không phá bỏ, không làm hư hại, …

Thứ năm, về giải quyết sự cố: Du khách khi gặp một số sự cố không may tại đền có thể liên hệ với Ban tổ chức, Ban tổ chức sẽ phối kết hợp cùng trung tâm phát thanh của đền để giải quyết các sự cố không may.